

Số: 978/QĐ-ĐHXDMT

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung sinh viên trình độ đại học, hệ chính quy khóa 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị Quyết số 107/NQ-HĐT ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung; Nghị quyết số 114/NQ-HĐT ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Trung điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 841/QĐ-ĐHXDMT ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học hệ chính quy theo các phương thức tuyển sinh năm 2025 nguyện vọng bổ sung đợt 1 (NVBS1);

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-ĐHXDMT ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-ĐHXDMT ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy định về công tác sinh viên Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ vào Kế hoạch đào tạo năm học 2025-2026 của Nhà trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung sinh viên trình độ đại học, hệ chính quy ngành Kỹ thuật xây dựng; ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; ngành Kiến trúc; ngành Kiến trúc nội thất; ngành Kỹ thuật cấp thoát nước; ngành Kinh tế xây dựng; ngành Quản lý xây dựng; ngành Kế toán; ngành Công nghệ thông tin; ngành Công nghệ thông tin liên thông từ cao đẳng lên đại học; ngành Quản trị kinh doanh; ngành Tài chính ngân



hàng; ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô; ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; ngành Thương mại điện tử khóa 2025 gồm 215 sinh viên mới nhập học, kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2025.

(có danh sách trích ngang kèm theo).

Điều 2. Quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (báo cáo);
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Hội đồng trường, Hiệu trưởng (báo cáo);
- Như Điều 3;
- Niêm yết Website;
- Lưu: VT, CTSV, QLĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Lê Đức Thường



DANH SÁCH TRÍCH NGANG SINH VIÊN KHÓA 2025 NHẬP HỌC NGÀY 15/9/2025

(Kèm theo Quyết định số 78/QĐ/ĐHXDMT ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường ĐHXDMT)

TT	MÃ SINH VIÊN	HỌ ĐỆM	TÊN	MÃ LỚP	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	TỈNH
1	25Q75802051021	LÊ QUỐC	ĐẠT	D25CDK1	Nam	08/02/1998	ĐẮK LẮK
2	25Q75802051023	NGUYỄN LÊ NGỌC	HỘI	D25CDK1	Nam	03/03/2007	ĐẮK LẮK
3	25Q75802051020	HUỖNH GIA	THỊNH	D25CDK1	Nam	26/02/2007	GIA LAI
4	25Q75802131007	ĐOÀN THÁI	HỌC	D25CNK1	Nam	23/06/2007	ĐẮK LẮK
5	25Q75802131005	ĐOÀN XUÂN	TRƯỜNG	D25CNK1	Nam	01/11/2003	GIA LAI
6	25Q75102051150	PHẠM GIA	HUY	D25COK1	Nam	02/02/2007	ĐẮK LẮK
7	25D75102051012	DƯƠNG VĂN	ĐỨC	D25COK1DN	Nam	26/01/2007	ĐÀ NẴNG
8	25D75102051022	NGUYỄN TRƯỜNG	GIANG	D25COK1DN	Nam	17/07/2007	QUẢNG NGÃI
9	25D75102051051	NGUYỄN DUY	MINH	D25COK1DN	Nam	05/12/2007	GIA LAI
10	25D75102051054	LÊ HOÀNG HỮU	PHÚC	D25COK1DN	Nam	29/01/2007	GIA LAI
11	25D75102051112	NGUYỄN ĐỨC	HẢI	D25COK2DN	Nam	05/10/2007	QUẢNG NGÃI
12	25D75102051060	NGUYỄN	NGHĨA	D25COK2DN	Nam	17/06/2006	TP HUẾ
13	25D75102051064	TRƯỜNG ANH	PHA	D25COK2DN	Nam	25/10/2007	TP HUẾ
14	25D75102051067	NGUYỄN HỮU	PHÚC	D25COK2DN	Nam	05/05/2007	ĐÀ NẴNG
15	25D75102051069	PHAN HỮU	PHÚC	D25COK2DN	Nam	21/05/2007	ĐÀ NẴNG
16	25D75102051113	ĐÀO XUÂN	QUÂN	D25COK2DN	Nam	27/06/2006	GIA LAI
17	25D75102051080	PHẠM TRẦN XUÂN	THANH	D25COK2DN	Nam	06/11/2007	ĐÀ NẴNG
18	25D75102051084	LÊ ĐOÀN MINH	THÔNG	D25COK2DN	Nam	12/07/2007	LÂM ĐỒNG
19	25D75102051088	HỒ THANH	TIỀN	D25COK2DN	Nam	09/02/2007	GIA LAI
20	25D75102051089	DƯƠNG QUANG	TÍN	D25COK2DN	Nam	14/03/2007	ĐÀ NẴNG
21	25D75102051094	UÔNG HỒNG	TRỌNG	D25COK2DN	Nam	09/01/2007	ĐÀ NẴNG
22	25D75102051095	VÕ VĂN ĐỨC	TRỌNG	D25COK2DN	Nam	15/01/2007	QUẢNG TRỊ
23	25D75102051100	NGUYỄN ĐỖ ANH	TUẤN	D25COK2DN	Nam	09/02/2007	QUẢNG NGÃI
24	25D75102051103	NGUYỄN ĐÌNH	VIÊN	D25COK2DN	Nam	23/03/2007	ĐÀ NẴNG
25	25Q75102051142	PHẠM GIA	BẢO	D25COK3	Nam	05/08/2007	ĐẮK LẮK
26	25Q75102051140	VÕ NGỌC	HẢI	D25COK3	Nam	09/10/2007	ĐẮK LẮK
27	25Q75102051156	HUỖNH CÔNG	HẬU	D25COK3	Nam	22/07/2006	ĐẮK LẮK
28	25Q75102051153	VÕ DUY	HIẾU	D25COK3	Nam	18/09/2007	ĐẮK LẮK
29	25Q75102051144	HỒ KHÁNH	HÒA	D25COK3	Nam	14/02/2007	ĐẮK LẮK
30	25Q75102051137	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	D25COK3	Nam	25/06/2007	ĐẮK LẮK
31	25Q75102051141	ĐẶNG NHẬT	HUY	D25COK3	Nam	09/10/2006	ĐẮK LẮK
32	25Q75102051138	TRẦN ĐẶNG ĐÌNH	HUY	D25COK3	Nam	01/08/2007	GIA LAI
33	25Q75102051135	TRẦN ANH	KHOA	D25COK3	Nam	26/01/2007	ĐẮK LẮK
34	25Q75102051139	NGUYỄN DUY	KHÔI	D25COK3	Nam	18/11/2007	ĐẮK LẮK
35	25Q75102051147	NGUYỄN VÕ HOÀNG	LÂM	D25COK3	Nam	14/11/2007	ĐẮK LẮK
36	25Q75102051154	TRẦN TRƯỜNG	SƠN	D25COK3	Nam	05/04/2006	ĐẮK LẮK
37	25Q75102051155	ĐÀO KHÁNH	THÀNH	D25COK3	Nam	02/11/2007	ĐẮK LẮK
38	25Q75102051134	NGUYỄN DUY	THỊNH	D25COK3	Nam	31/01/2007	GIA LAI
39	25Q75102051136	ĐỖ KHẮC	TRƯỜNG	D25COK3	Nam	20/11/2007	ĐẮK LẮK
40	25Q74802011027	LÊ THÀNH	DUY	D25CTC1	Nam	14/10/2004	ĐẮK LẮK

41	25Q74802012001	VÕ KHÁNH	DUY	D25CTC1	Nam	10/09/2007	ĐẮK LẮK
42	25Q74802011029	NGUYỄN HUY	HẢO	D25CTC1	Nam	13/09/2007	ĐẮK LẮK
43	25Q74802011026	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG	HIỆP	D25CTC1	Nam	05/11/2007	ĐẮK LẮK
44	25Q74802011034	HUỖNH KHẢI	HOÀN	D25CTC1	Nam	01/01/2007	ĐẮK LẮK
45	25Q74802011037	CAO MINH	HOÀN	D25CTC1	Nam	11/05/2005	ĐẮK LẮK
46	25Q74802011036	HUỖNH QUỐC	HÙNG	D25CTC1	Nam	16/01/2005	ĐẮK LẮK
47	25Q74802012004	ĐỖ LÊ ĐỨC	HUY	D25CTC1	Nam	30/04/2007	ĐẮK LẮK
48	25Q74802012003	ĐẶNG HOÀNG	KEN	D25CTC1	Nam	15/04/2006	ĐẮK LẮK
49	25Q74802011032	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	D25CTC1	Nam	23/08/2007	ĐẮK LẮK
50	25Q74802012005	TRẦN ĐĂNG	KHÁNH	D25CTC1	Nam	13/08/2004	KHÁNH HOÀ
51	25Q74802011035	PHẠM TRẦN GIA	LUÂN	D25CTC1	Nam	21/12/2007	ĐẮK LẮK
52	25Q74802011031	TRẦN THUỶ	NGÂN	D25CTC1	Nữ	08/06/2006	ĐẮK LẮK
53	25Q74802011024	NGUYỄN MINH	NGỌC	D25CTC1	Nam	26/11/2007	ĐẮK LẮK
54	25Q74802011028	TÔ GIA	PHONG	D25CTC1	Nam	20/03/2006	ĐẮK LẮK
55	25Q74802011030	NGUYỄN MINH	THANH	D25CTC1	Nam	02/02/2005	ĐẮK LẮK
56	25Q74802011038	NGUYỄN MINH	THÔNG	D25CTC1	Nam	20/02/1998	ĐẮK LẮK
57	25Q74802011033	NGUYỄN QUỐC	TIẾN	D25CTC1	Nam	18/05/2006	ĐẮK LẮK
58	25Q74802011025	ĐẶNG TRUNG	TRỰC	D25CTC1	Nam	24/03/2007	ĐẮK LẮK
59	25D74802011034	CAO HOÀNG	DANH	D25CTC1DN	Nam	19/11/2007	QUẢNG NGÃI
60	25D74802011007	TRẦN NGUYỄN MINH	HẢI	D25CTC1DN	Nam	27/04/2007	ĐÀ NẴNG
61	25D74802011008	ĐẬU ANH	HIẾN	D25CTC1DN	Nam	28/03/2007	HÀ TĨNH
62	25D74802011010	TRƯƠNG VĂN KHẢI	HOÀNG	D25CTC1DN	Nam	11/05/2007	ĐÀ NẴNG
63	25D74802011012	BÙI NGUYỄN QUỐC	HÙNG	D25CTC1DN	Nam	21/11/2007	ĐÀ NẴNG
64	25D74802011013	NGUYỄN ĐỖ DUY	HÙNG	D25CTC1DN	Nam	18/06/2003	QUẢNG NGÃI
65	25D74802011033	PHẠM HOÀNG KHÁNH	HÙNG	D25CTC1DN	Nam	02/12/2007	ĐÀ NẴNG
66	25D74802011036	HOÀNG PHI	LONG	D25CTC1DN	Nam	03/07/2006	ĐÀ NẴNG
67	25D74802011018	NGUYỄN VĂN	MINH	D25CTC1DN	Nam	07/06/2007	ĐÀ NẴNG
68	25D74802011021	TRẦN TRIỆU	PHONG	D25CTC1DN	Nam	01/07/2007	QUẢNG NGÃI
69	25D74802011032	NGUYỄN VĂN	PHỤNG	D25CTC1DN	Nam	26/08/2007	ĐÀ NẴNG
70	25D74802011023	NGUYỄN PHẠM ANH	QUÂN	D25CTC1DN	Nam	30/03/2007	ĐÀ NẴNG
71	25D74802011035	PHẠM SỸ ANH	QUÂN	D25CTC1DN	Nam	28/03/2007	ĐÀ NẴNG
72	25D74802011029	TRẦN BẢO	TRÍ	D25CTC1DN	Nam	15/09/2007	QUẢNG NGÃI
73	25Q73403011065	TRẦN THỊ THANH	ĐÀO	D25KDC1	Nữ	16/12/2007	ĐẮK LẮK
74	25Q73403011034	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	D25KDC1	Nữ	03/02/2007	GIA LAI
75	25Q73403011054	NGUYỄN HUỖNH NHÃ	HIẾU	D25KDC1	Nữ	22/12/2007	ĐẮK LẮK
76	25Q73403011068	VÕ MAI THIÊN	HƯƠNG	D25KDC1	Nữ	12/02/2006	ĐẮK LẮK
77	25Q73403011058	LÊ KHÁNH	HUYỀN	D25KDC1	Nữ	15/10/2007	ĐẮK LẮK
78	25Q73403011067	NGUYỄN TRÚC	LY	D25KDC1	Nữ	15/03/2007	GIA LAI
79	25Q73403011069	LÊ ANH	NGỌC	D25KDC1	Nữ	20/08/2007	ĐẮK LẮK
80	25Q73403011056	NGUYỄN THẢO	QUY	D25KDC1	Nữ	26/06/2007	ĐẮK LẮK
81	25Q73403011064	HUỖNH THỊ BÍCH	THANH	D25KDC1	Nữ	14/07/2007	ĐẮK LẮK
82	25Q73403011057	TRẦN VÕ QUANG	THÀNH	D25KDC1	Nam	12/07/2007	ĐẮK LẮK
83	25Q73403011055	NGUYỄN NGÂN	THO	D25KDC1	Nữ	16/10/2007	ĐẮK LẮK
84	25Q73403011035	LÊ LỆ	THUY	D25KDC1	Nữ	25/02/2007	ĐẮK LẮK
85	25Q73403011066	PHẠM THỊ NGỌC	THÚY	D25KDC1	Nữ	07/08/2007	ĐẮK LẮK
86	25Q75801031026	TRẦN NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	D25KNT1	Nam	06/02/2007	ĐẮK LẮK

87	25Q75801031024	PHAN ĐỖ HÀNG	NI	D25KNT1	Nữ	14/04/2007	ĐẮK LẮK
88	25Q75801031030	NGUYỄN HOÀI TRÚC	QUỲNH	D25KNT1	Nữ	28/03/2007	KHÁNH HOÀ
89	25Q75801031028	VŨ ĐÌNH	THẮNG	D25KNT1	Nam	21/10/2005	ĐẮK LẮK
90	25Q75801031032	NGUYỄN NGỌC PHÚC	TOÀN	D25KNT1	Nam	11/05/2006	ĐẮK LẮK
91	25Q75801011025	PHAN THANH	HÙNG	D25KTR1	Nam	26/12/2006	ĐẮK LẮK
92	25Q75801011030	LÊ TRẦN MINH	THIỆN	D25KTR1	Nam	25/08/2005	ĐẮK LẮK
93	25Q75801011024	NGÔ THỊ THANH	THÚY	D25KTR1	Nữ	31/01/2007	ĐẮK LẮK
94	25Q75801011027	VÕ LÊ	TOÀN	D25KTR1	Nam	24/09/1999	ĐẮK LẮK
95	25Q75803011024	NGUYỄN THỊ NGỌC	DIỆU	D25KXK1	Nữ	15/05/2007	ĐẮK LẮK
96	25Q75803011021	LÊ NGUYỄN HOÀNG	GIANG	D25KXK1	Nam	04/04/1998	ĐẮK LẮK
97	25Q75803011028	LÊ VĂN	SƠN	D25KXK1	Nam	12/03/2005	ĐẮK LẮK
98	25Q75803011023	PHAN HUỲNH	TRANG	D25KXK1	Nữ	09/09/2007	ĐẮK LẮK
99	25Q75803011022	NGUYỄN THỊ BÍCH	XINH	D25KXK1	Nữ	11/11/2007	ĐẮK LẮK
100	25Q75106051038	LÊ THỊ BÍCH	DUYÊN	D25LQC1	Nữ	24/12/2007	ĐẮK LẮK
101	25Q75106051027	NGUYỄN THỊ MỸ	HIỀN	D25LQC1	Nữ	29/10/2007	ĐẮK LẮK
102	25Q75106051024	HÀ XUÂN	HOAN	D25LQC1	Nam	02/01/2006	ĐẮK LẮK
103	25Q75106051030	NGUYỄN VĨNH	KHANG	D25LQC1	Nam	11/11/2007	ĐẮK LẮK
104	25Q75106051026	KIEU	KHÔI	D25LQC1	Nam	17/09/2005	ĐẮK LẮK
105	25Q75106051029	NGUYỄN THỊ	LOAN	D25LQC1	Nữ	08/01/2007	ĐẮK LẮK
106	25Q75106051028	NGUYỄN NHẬT	LƯU	D25LQC1	Nam	30/03/2007	ĐẮK LẮK
107	25Q75106051025	VÕ PHẠM TRÀ	MY	D25LQC1	Nữ	18/07/2007	ĐẮK LẮK
108	25Q75106051031	LÊ THANH	PHONG	D25LQC1	Nam	06/08/2007	ĐẮK LẮK
109	25Q75106051037	NGUYỄN THÁI	PHÚC	D25LQC1	Nam	28/06/1996	ĐẮK LẮK
110	25Q75106051023	ĐÀO THỊ KIM	THẢO	D25LQC1	Nữ	06/02/2007	ĐẮK LẮK
111	25Q75106051032	TRẦN THANH	THẢO	D25LQC1	Nữ	10/05/2007	ĐẮK LẮK
112	25Q75106051033	TRẦN THỊ NGỌC	TRÂM	D25LQC1	Nữ	23/01/2007	ĐẮK LẮK
113	25Q75106051036	TÔ ANH	TUẤN	D25LQC1	Nam	15/05/2007	ĐẮK LẮK
114	25D75106051005	NGUYỄN XUÂN	BẮC	D25LQC1DN	Nam	21/05/2006	ĐẮK LẮK
115	25D75106051007	LÊ	ĐỨC	D25LQC1DN	Nam	29/03/2007	ĐÀ NẴNG
116	25D75106051011	NGUYỄN DƯƠNG THUỶ	HỒNG	D25LQC1DN	Nữ	16/10/2007	QUẢNG NGÃI
117	25D75106051023	ĐÀM HOÀI PHƯƠNG	NHUNG	D25LQC1DN	Nữ	26/03/2007	ĐÀ NẴNG
118	25D75106051024	NGUYỄN THANH	PHONG	D25LQC1DN	Nam	21/01/2007	ĐÀ NẴNG
119	25D75106051029	NGUYỄN THỊ THANH	TRÀ	D25LQC1DN	Nữ	21/10/2007	ĐÀ NẴNG
120	25Q73401012004	LÊ NGỌC BẢO	CHÂU	D25QHC1	Nữ	29/07/2007	ĐẮK LẮK
121	25Q73401013050	VÕ VĂN	ĐẠT	D25QHC1	Nam	14/06/2005	ĐẮK LẮK
122	25Q73401013044	NGUYỄN NHÂN ĐỨC	DUY	D25QHC1	Nam	27/02/2007	GIA LAI
123	25Q73401012003	ĐOÀN THỊ HỒNG	HOA	D25QHC1	Nữ	25/09/2007	ĐẮK LẮK
124	25Q73401011003	NGUYỄN TIẾN	HÙNG	D25QHC1	Nam	08/05/2007	ĐẮK LẮK
125	25Q73401013047	LÊ THÁI	HUY	D25QHC1	Nam	09/07/2005	ĐẮK LẮK
126	25Q73401011002	TRƯƠNG TẤN	KHANG	D25QHC1	Nam	02/11/2006	ĐẮK LẮK
127	25Q73401013043	VÕ ĐĂNG	KHOA	D25QHC1	Nam	26/12/2007	GIA LAI
128	25Q73401013039	LÊ MÔ	KIỆT	D25QHC1	Nam	03/11/2007	ĐẮK LẮK
129	25Q73401013048	NGUYỄN THỊ	LIÊN	D25QHC1	Nữ	27/07/2007	ĐẮK LẮK
130	25Q73401013046	TRẦN NHẬT	MINH	D25QHC1	Nam	05/10/2005	ĐẮK LẮK
131	25Q73401013049	ĐẶNG HOÀNG NGUYỆT	MY	D25QHC1	Nữ	09/10/2007	ĐẮK LẮK
132	25Q73401012002	NGUYỄN THỊ TRÀ	MY	D25QHC1	Nữ	05/09/2007	ĐẮK LẮK

133	25Q73401013045	LÊ ĐỖ PHƯƠNG	NGHI	D25QHC1	Nữ	02/09/2007	ĐẮK LẮK
134	25Q73401011005	VÕ NGUYỄN	NHI	D25QHC1	Nữ	13/06/2007	ĐẮK LẮK
135	25Q73401012005	PHẠM TRẦN TUỜNG	NHU	D25QHC1	Nữ	16/12/2007	ĐẮK LẮK
136	25Q73401013040	TRẦN THỊ BÍCH	THẢO	D25QHC1	Nữ	16/06/2007	ĐẮK LẮK
137	25Q73401012001	CAO NGỌC QUYỀN	TRẦN	D25QHC1	Nữ	04/08/2007	ĐẮK LẮK
138	25Q73401011004	CAO QUẾ	TRẦN	D25QHC1	Nữ	29/01/2007	ĐẮK LẮK
139	25Q73401011001	VÕ NGỌC	TRỌNG	D25QHC1	Nam	24/10/2006	ĐẮK LẮK
140	25Q73401013052	NGÔ THẢO	VÂN	D25QHC1	Nữ	19/05/2007	ĐẮK LẮK
141	25Q73401013051	HUỖNH HẠ DIỄM	VY	D25QHC1	Nữ	27/07/2007	ĐẮK LẮK
142	25Q75803021023	HỒ NGUYỄN	DUY	D25QXK1	Nam	19/04/2007	ĐẮK LẮK
143	25Q75803021025	VÕ ANH	KIỆT	D25QXK1	Nam	09/07/2007	ĐẮK LẮK
144	25Q75803021022	LÊ TẤN	PHƯỚC	D25QXK1	Nam	12/02/2007	ĐẮK LẮK
145	25Q75803021027	NGUYỄN THÀNH	QUY	D25QXK1	Nam	09/03/2005	ĐẮK LẮK
146	25Q75803021024	LÊ THỊ BẢO	TRẦN	D25QXK1	Nữ	23/01/2007	ĐẮK LẮK
147	25Q75202161028	TRỊNH HỮU	ĐÌNH	D25TDK1	Nam	18/10/2007	GIA LAI
148	25Q75202161035	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	DUY	D25TDK1	Nam	04/07/2007	ĐẮK LẮK
149	25Q75202161034	VÕ NHẬT	HÀO	D25TDK1	Nam	26/08/2004	ĐẮK LẮK
150	25Q75202161038	LÊ KHẢ	HÀO	D25TDK1	Nam	21/02/2005	ĐẮK LẮK
151	25Q75202161031	NGUYỄN PHÚC	HUY	D25TDK1	Nam	10/08/2006	ĐẮK LẮK
152	25Q75202161037	NGUYỄN VĂN	NHÁT	D25TDK1	Nam	07/02/2006	ĐẮK LẮK
153	25Q75202161036	BÙI TRẦN MINH	QUÂN	D25TDK1	Nam	02/09/2007	ĐẮK LẮK
154	25Q75202161030	NGUYỄN THANH	SUM	D25TDK1	Nam	23/08/2007	ĐẮK LẮK
155	25Q75202161027	DƯƠNG THÁI	TÚ	D25TDK1	Nam	07/08/2007	ĐẮK LẮK
156	25D75202161001	MAI NGUYỄN VIỆT	ANH	D25TDK1DN	Nam	12/02/2007	QUẢNG NGÃI
157	25D75202161033	TRẦN QUỐC	PHÁT	D25TDK1DN	Nam	09/12/2007	GIA LAI
158	25D75202161020	NGUYỄN DUY	PHÚC	D25TDK1DN	Nam	10/11/2007	QUẢNG NGÃI
159	25Q73401221017	LƯƠNG GIA	BẢO	D25TMC1	Nam	09/11/2005	ĐẮK LẮK
160	25Q73401221021	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	D25TMC1	Nam	12/02/2007	ĐẮK LẮK
161	25Q73401221018	NGUYỄN LÊ	PHƯƠNG	D25TMC1	Nam	07/07/2004	ĐẮK LẮK
162	25Q73401221023	TRÀ TRỌNG	THÀNH	D25TMC1	Nam	02/05/2007	ĐẮK LẮK
163	25Q73401221019	NGUYỄN THÀNH	TIỀN	D25TMC1	Nam	08/12/2005	ĐẮK LẮK
164	25D73401221003	NGUYỄN HUY	HOÀNG	D25TMC1DN	Nam	15/02/2007	NINH BÌNH
165	25D73401221006	PHAN QUANG	THẮNG	D25TMC1DN	Nam	08/01/2007	ĐÀ NẴNG
166	25D73401221008	MAI THUẬN	THẢO	D25TMC1DN	Nam	18/01/2007	GIA LAI
167	25Q73402011020	LÊ NHẬT	BẢO	D25TNC1	Nam	24/09/2005	ĐẮK LẮK
168	25Q73402011016	NGUYỄN ÁNH NGỌC	HƯƠNG	D25TNC1	Nữ	09/01/2007	ĐẮK LẮK
169	25Q73402011022	TRẦN QUỐC	HUY	D25TNC1	Nam	26/12/2005	ĐẮK LẮK
170	25Q73402011019	LÊ TẤN	KHOA	D25TNC1	Nam	30/03/2005	ĐẮK LẮK
171	25Q73402011017	HUỖNH THỊ KIM	THU	D25TNC1	Nữ	04/05/2007	ĐẮK LẮK
172	25Q73402011015	NGUYỄN LÊ QUỲNH	THY	D25TNC1	Nữ	19/03/2007	ĐẮK LẮK
173	25Q73402011021	LÊ NGUYỄN BẢO	TRÂM	D25TNC1	Nữ	08/11/2007	ĐẮK LẮK
174	25Q73402011023	TRẦN BẢO	TÍN	D25TNC1	Nam	19/11/2005	ĐẮK LẮK
175	25Q75802011175	TRẦN HOÀNG	DUY	D25XDK1	Nam	17/03/2007	ĐẮK LẮK
176	25Q75802011166	LÊ HUỖNH	PHÁT	D25XDK1	Nam	23/07/2007	ĐẮK LẮK
177	25Q75802011151	NGUYỄN HÀ MINH	THU	D25XDK1	Nữ	22/08/2007	ĐẮK LẮK
178	25Q75802011183	NGUYỄN MINH	THUẬN	D25XDK1	Nam	24/02/2006	ĐẮK LẮK

179	25D75802011006	TRẦN PHẠM NGỌC	ĐẠI	D25XDK1DN	Nam	10/04/2007	ĐÀ NẴNG
180	25D75802011008	LÊ ĐÌNH MINH	ĐẠT	D25XDK1DN	Nam	20/08/2007	TP HUẾ
181	25D75802011010	NGUYỄN XUÂN	ĐỨC	D25XDK1DN	Nam	14/09/2007	NGHỆ AN
182	25D75802011014	PHÙNG DƯƠNG	HÈN	D25XDK1DN	Nam	19/07/2007	QUẢNG NGÃI
183	25D75802011020	NGUYỄN PHI	HÙNG	D25XDK1DN	Nam	05/04/2007	QUẢNG NGÃI
184	25D75802011026	LÊ KHÁU ANH	KIỆT	D25XDK1DN	Nam	17/07/2007	QUẢNG NGÃI
185	25D75802011048	HUỖNH NGỌC	TÀI	D25XDK1DN	Nam	08/05/2005	ĐÀ NẴNG
186	25D75802011050	LÊ VĂN	THUẬN	D25XDK1DN	Nam	11/06/2007	ĐÀ NẴNG
187	25D75802011051	NGUYỄN THỀ	THUẬN	D25XDK1DN	Nam	03/04/2006	ĐỒNG NAI
188	25D75802011053	TRẦN VIỆT	TÍN	D25XDK1DN	Nam	15/08/2006	TP HUẾ
189	25Q75802011171	LÊ ĐỨC	CƠ	D25XDK2	Nam	14/11/2007	ĐẮK LẮK
190	25Q75802011170	TRẦN ĐÌNH	HẬU	D25XDK2	Nam	04/07/2007	ĐẮK LẮK
191	25Q75802011169	LÊ VĂN	HOÀ	D25XDK2	Nam	14/03/2004	ĐẮK LẮK
192	25Q75802011153	PHẠM LÊ NHẬT	TRƯỜNG	D25XDK2	Nam	11/09/2007	ĐẮK LẮK
193	25Q75802011149	NGUYỄN TUẤN	ANH	D25XDK3	Nam	08/03/2007	ĐẮK LẮK
194	25Q75802011180	NGUYỄN MINH	CHIÊN	D25XDK3	Nam	27/11/2007	ĐẮK LẮK
195	25Q75802011168	LÊ TRỌNG	CHUNG	D25XDK3	Nam	11/06/2006	ĐẮK LẮK
196	25Q75802011150	DƯƠNG TẤN	ĐẠI	D25XDK3	Nam	27/12/2007	ĐẮK LẮK
197	25Q75802011143	ĐOÀN ĐĂNG	ĐIỂM	D25XDK3	Nam	04/01/2007	ĐẮK LẮK
198	25Q75802011182	NGUYỄN VĂN	DIỆN	D25XDK3	Nam	28/10/2007	ĐẮK LẮK
199	25Q75802011154	NGUYỄN NGỌC	DUẨN	D25XDK3	Nam	11/08/2005	ĐẮK LẮK
200	25Q75802011144	PHẠM TRỌNG	HỘI	D25XDK3	Nam	29/03/2007	ĐẮK LẮK
201	25Q75802011181	NGUYỄN TRỌNG	HỮU	D25XDK3	Nam	14/06/2001	ĐẮK LẮK
202	25Q75802011177	HUỖNH QUỐC	KHÁNH	D25XDK3	Nam	02/09/2007	ĐẮK LẮK
203	25Q75802011145	NGUYỄN VÔ ĐĂNG	KHOA	D25XDK3	Nam	26/07/2007	GIA LAI
204	25Q75802011157	PHAN KIM	LÂM	D25XDK3	Nam	20/05/2007	ĐẮK LẮK
205	25Q75802011139	TRƯƠNG VĂN	LINH	D25XDK3	Nam	27/05/2004	ĐẮK LẮK
206	25Q75802011174	NGUYỄN HOÀI	NAM	D25XDK3	Nam	13/12/2007	ĐẮK LẮK
207	25Q75802011167	HUỖNH THÀNH PHÚC	NGUYỄN	D25XDK3	Nam	20/07/2005	ĐẮK LẮK
208	25Q75802011146	NGÔ THÀNH	NHẬT	D25XDK3	Nam	05/11/2007	ĐẮK LẮK
209	25Q75802011152	LÊ GIA	PHONG	D25XDK3	Nam	13/04/2007	KHÁNH HOÀ
210	25Q75802011147	LÊ NGỌC	PHÚ	D25XDK3	Nam	06/01/2006	ĐẮK LẮK
211	25Q75802011155	NGUYỄN MINH	SANG	D25XDK3	Nam	27/09/2002	ĐẮK LẮK
212	25Q75802011184	TRẦN NHẬT	THIÊN	D25XDK3	Nam	28/04/2007	ĐẮK LẮK
213	25Q75802011173	NGUYỄN TRUNG	TRỰC	D25XDK3	Nam	12/09/2007	ĐẮK LẮK
214	25Q75802011156	TRẦN DUY	TRƯỜNG	D25XDK3	Nam	03/05/2007	ĐẮK LẮK
215	25Q74802011039	LÊ QUANG	MINH	D25CTC1	Nam	27/10/2007	ĐẮK LẮK